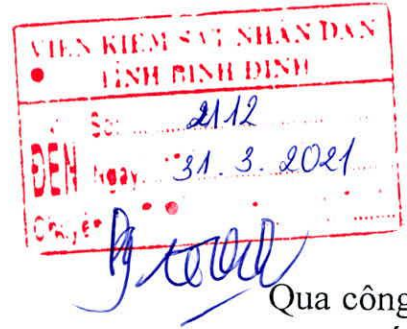


Số: 23 /TB-VKS-DS

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 3 năm 2022



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM
Vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

Qua công tác kiểm sát xét xử giám đốc thẩm các vụ việc dân sự, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo rút kinh nghiệm vụ án “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa nguyên đơn chị Việt với bị đơn anh Tuấn của TAND tỉnh Đắk Lắk bị Ủy ban Thẩm phán TAND cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án phúc thẩm và bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

1. Nội dung vụ án

Chị Việt khởi kiện xin ly hôn và chia tài sản chung vợ chồng với anh Tuấn. Tài sản chung của vợ chồng gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là căn nhà và đất tại địa chỉ số 15 Hồ Xuân Hương, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và chiếc xe ô tô BKS 45A-170.26 đứng tên anh Tuấn.

Chị Việt cho rằng cha mẹ chồng (vợ chồng ông Hảo, bà Do) mua nhà đất tại số 15 Hồ Xuân Hương của ông Hồ cho vợ chồng Chị và anh Tuấn thể hiện ở việc để vợ chồng chị Việt đứng tên trên Hợp đồng nhận chuyển nhượng nhà đất và đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong khi đó, vợ chồng ông Hảo bà Do cho rằng, việc để vợ chồng chị Việt đứng tên trên Hợp đồng chuyển nhượng, đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ để tạo điều kiện cho các con cháu nhập hộ khẩu, đi học, mà chưa cho vợ chồng chị Việt nhà đất, điều này thể hiện ở việc Ông Bà vẫn giữ giấy tờ nhà đất.

2. Quá trình giải quyết vụ án

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 37/2021/HNGĐ-ST ngày 26/3/2021 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột quyết định:

“*Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Việt về việc “Tranh chấp ly hôn, con chung, tài sản chung”.*

Giao cho anh Tuấn được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt các tài sản sau:

- *Quyền sử dụng đất theo Giấy CNQSDĐ số CM 144374 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 2/12/2017, số thửa 15, diện tích 293,8m tại địa chỉ: số 15 Hồ Xuân Hương, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Anh Tuấn có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên trên Giấy CNQSDĐ khi có nhu cầu.*

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mada BKS 45A-170.26. Người đứng tên trên giấy đăng ký xe là anh Tuấn.

Anh Tuấn được chia tài sản trị giá 4.073.967 000đ và có nghĩa vụ giao cho chị Việt giá trị tài sản được chia với số tiền 652.663.000đ”..

Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 15/2021/HNGĐ-PT ngày 18/6/2021 TAND tỉnh Đắk Lắk quyết định:

“Không chấp nhận yêu cầu chia tài sản số thửa 15, diện tích 293,8m² theo Giấy CNQSDĐ số CM 144374 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 02/12/2017 mang tên anh Tuấn và chị Việt.

Chị Việt được chia tài sản là giá trị xe ô tô biển số 45A-170.26, tương đương 225.000.000đ và số tiền anh Tuấn tự nguyện cho chị Việt là 427.663.000 đ. Tổng số tiền 652.663.000đ.

Giao cho anh Tuấn được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mada BKS 45A-170.26.

Tạm giao cho anh Tuấn tiếp tục quản lý, sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 15 Hồ Xuân Hương, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tách phần nhà, đất tại số 15 Hồ Xuân Hương đang tranh chấp để thụ lý giải quyết thành vụ án khác khi ông Hảo, bà Do có đơn yêu cầu và nộp tạm ứng án phí”.

Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án phúc thẩm số 01/QĐ- SCBSBA ngày 29/6/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

“Sửa chữa, bổ sung Bản án số 15/2021/HNGĐ-PT ngày 18-6-2021 của TAND tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Tại dòng thứ 15 từ trên xuống, trang 07 của Bản án đã ghi: Chị Việt phải chịu án phí đối với phần tài sản được hưởng (652.663.000đ) là 32.633.150đ và phải chịu án phí đối với phần tài sản không được chia (2.138.315.000đ) là 74.766.300đ.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Chị Việt phải chịu án phí đối với phần tài sản được hưởng (652.663.000đ) là 32.633.150đ và án phí không có giá ngạch đối với phần tài sản không được chấp nhận (2.138.315.000đ) là 300.000đ.

2. Tại dòng thứ 06 từ dưới lên, trang 08 của Bản án đã ghi: Chị Việt phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; 32.633.150đ án phí chia tài sản và 74.766.300đ tiền án phí đối với yêu cầu chia tài sản không được chấp nhận. Tổng cộng là 107.399.450đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.300.000đ theo biên lai thu số 44/2014/0012848, ngày 11/9/2010 của Chi cục THA dân sự thành phố B, chị Việt còn phải nộp số tiền 66.099.450đ.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Chị Việt phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; 32.633.150 đồng án phí chia tài sản và 300.000 đồng tiền án phí đối với yêu cầu chia tài sản không được chấp nhận. Tổng cộng là 33.233.150đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.300.000đ theo biên lai thu số AA/2019/0012848, ngày 11/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho chị Việt số tiền là 8.066.850đ”

Ngày 26/7/2021, chị Việt đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nói trên.

Ngày 11/01/2022, Chánh án TAND cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2022/KN-HNGĐ đề nghị Ủy ban thẩm phán TAND cấp cao tại Đà Nẵng hủy Bản án dân sự phúc thẩm và Bản án dân sự sơ thẩm nói trên để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 01/2022/HNGĐ-GĐT ngày 15/02/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng đã chấp nhận kháng nghị của Chánh án TAND cấp cao tại Đà Nẵng, hủy một phần Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 15/2021/HNGĐ-PT ngày 18/6/2021 của TAND tỉnh Đắk Lắk và Bản hôn nhân gia đình sơ thẩm số 37/2021/HNGĐ-ST ngày 26/3/2021 TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Về tố tụng:

Ông Hào, bà Do (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) có yêu cầu độc lập nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại không hướng dẫn Ông Bà nộp tạm ứng án phí cho yêu cầu độc lập của mình mà đã giải quyết luôn yêu cầu độc lập của Ông Bà là vi phạm tố tụng. Tòa án cấp phúc thẩm phát hiện ra thiếu sót nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm nhưng không hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết sơ thẩm lại mà tách yêu cầu độc lập của ông Hào, bà Do thành vụ án khác khi Ông Bà có Đơn yêu cầu và nộp tạm ứng án phí là không đúng vì vợ chồng ông Hào đã có Đơn yêu cầu độc lập từ đầu.

Toà án cấp phúc thẩm nhận định và quyết định buộc chị Việt phải chịu 74.766.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của chị Việt không được chấp nhận. Sau đó Tòa án cấp phúc thẩm lại ban hành Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 01/QĐSCBSBA ngày 29/6/2021 sửa cả phần nhận định và chỉ buộc chị Việt chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng đối với yêu cầu không được chấp nhận là trái quy định tại khoản 1 Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự là chỉ được sửa chữa, bổ sung bản án trong trường hợp có lỗi về chính tả, về số liệu do nhầm lẫn hoặc tính toán sai, chứ không được sửa chữa nội dung Bản án (từ nhận định dẫn tới quyết định trong bản án).

Về nội dung:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 07/12/2017 tại Văn phòng Công chứng Tây Nguyên, thể hiện ông Hồ chuyển nhượng cho vợ chồng anh Tuấn và chị Việt quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 15, diện tích 293,8m² tại thành phố Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; vợ chồng anh Tuấn và chị Việt được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất này; tại Bản tự khai ngày 04/02/2021, ông Hồ cho biết: “*Hôm ra công chứng tại Phòng công chứng Tây Nguyên có tôi là Hồ và vợ tôi cùng đi, bên mua có ông Hào, bà Do, anh Tuấn và chị Việt cùng làm việc với công chứng viên thì ông Hào có nói là tôi (tức ông Hào) để cho 2 vợ chồng cháu Tuấn ký hợp đồng với Anh (Tôi) để sau này khỏi phải sang tên đổi chủ. Tôi thấy bố mẹ cho con cái là chuyện bình thường nên tôi không ý kiến gì*”. Trên thực tế vợ chồng chị Việt được vợ chồng ông Hào, bà Do cho quản lý, sử dụng nhà đất ngay sau khi ký Hợp đồng nhận chuyển nhượng. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng chị Việt không xuất trình được giấy tờ chứng minh vợ chồng ông Hào đã tặng cho nhà đất là không đúng quy định của pháp luật vì vợ chồng chị Việt đứng tên Hợp đồng nhận chuyển nhượng nhà đất, đứng tên Giấy chứng nhận quyền sở hữu, sử dụng nhà đất và quản lý, sử dụng nhà đất ổn định, không có tranh chấp đến khi vợ chồng chị Việt phát sinh mâu thuẫn, xin ly hôn thì vợ chồng ông Hào mới lấy lý do chỉ cho vợ chồng chị Việt đứng tên nhà đất để tiện việc nhập khẩu, đi học.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI BKS 45A-170.26 có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 023396 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 22/11/2016 đứng tên anh Tuấn. Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên “*Giao cho anh Tuấn được quyền quản lý, sử dụng, định đoạt tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA BKS 45A-170.26*” là nhằm lẫn, dễ dẫn đến Cơ quan Thi hành án vướng mắc khi thi hành án (vì phải thực hiện bàn giao chiếc xe không đúng nhãn hiệu).

Trên đây là vụ án “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” bị cấp giám đốc thẩm hủy bản án phúc thẩm và bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo để Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án dân sự. /.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng - PVT VKSTC (để b/c);
- Vụ 9, Vụ 14, VC1, VC3, VPKSTC;
- VKS 12 tỉnh, Tp trong khu vực;
- Lãnh đạo VC2;
- Trang tin điện tử VC2;
- VT Viện nghiệp vụ;
- Lưu HS, V2, VP VC2. /

**Phan Vũ Hoàng**